

Số: 1303/2022/QĐST-HNGĐ

Gò Vấp, ngày 18 tháng 8 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ các Điều 397, 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014,

Căn cứ vào Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 – 12 – 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 1021/2022/TLST – HNGĐ ngày 04 tháng 7 năm 2022 về yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị Trịnh Thu T, sinh năm X; địa chỉ: Số B đường L, Phường F, quận G, Thành phố H.

- Anh La Hải L, sinh năm Y; địa chỉ: Số B đường L, Phường F, quận G, Thành phố H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Hôn nhân giữa chị Trịnh Thu T và anh La Hải L là hôn nhân tự nguyện và hợp pháp được pháp luật công nhận Giấy chứng nhận kết hôn số E do Ủy ban nhân dân Phường F, quận G, Thành phố H cấp ngày X/Y/Z .

[2] Theo đơn yêu cầu ghi ngày 21/6/2022 và Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 10/8/2022, chị Trịnh Thu T và anh La Hải L thuận tình ly hôn; về con chung không có; không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung.

[3] Tòa án đã hòa giải đoàn tụ nhưng không thành. Xét thấy, chị Trịnh Thu T và anh La Hải L đã thực sự tự nguyện ly hôn, đã thỏa thuận về việc không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận chị Trịnh Thu T và anh La Hải L thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số E ngày X/Y/Z của Ủy ban nhân dân Phường W, quận G hết hiệu lực.

- Về con chung: Không có

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Trịnh Thu T và anh La Hải L phải chịu lệ phí là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai số: AA/2021/0048779 ngày 04/7/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Gò Vấp; đương sự đã nộp đủ lệ phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Q.Gò Vấp, TP.HCM;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Chi cục THADS Q.Gò Vấp;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN**Hoàng Thị Nhung**